

Đề thi chính thức

MÃ ĐỀ: 348

Họ, tên học sinh:.....

Số báo danh:

Học sinh làm bài trên phiếu trả lời trắc nghiệm

Câu 1. Quyền tự do kinh doanh của công dân và nghĩa vụ của công dân khi thực hiện các hoạt động kinh doanh là nội dung cơ bản của pháp luật về

- A. phát triển văn hóa.
- B. quốc phòng và an ninh.
- C. phát triển kinh tế.
- D. phát triển các lĩnh vực xã hội.

Câu 2. Việc thu hút các nhà khoa học, công nghệ giỏi ở nước ngoài về Việt Nam làm việc với chế độ đãi ngộ đặc biệt thể hiện quyền nào dưới đây?

- A. quyền tự do của công dân.
- B. quyền học tập của công dân.
- C. quyền sáng tạo của công dân.
- D. quyền được phát triển của công dân.

Câu 3. Nội dung nào dưới đây là một trong những nghĩa vụ của nhà sản xuất kinh doanh?

- A. Đảm bảo đầy đủ điều kiện vật chất cho người lao động.
- B. Giải quyết việc làm cho người lao động tại địa phương.
- C. Bảo vệ môi trường tại địa phương.
- D. Xóa đói giảm nghèo tại địa phương.

Câu 4. Mọi công dân đều có thể học bất cứ ngành, nghề nào. Nội dung này thể hiện quyền

- A. học tập của công dân.
- B. phát triển của công dân.
- C. lao động của công dân.
- D. tự do của công dân.

Câu 5. Biện pháp nào dưới đây được Nhà nước sử dụng để xóa đói giảm nghèo?

- A. Phòng chống tệ nạn xã hội.
- B. Mở rộng các hình thức trợ giúp người nghèo.

C. Chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

D. Tạo ra nhiều việc làm mới.

Câu 6. Hiến pháp 2013 quy định tuổi bầu cử và ứng cử vào Quốc hội và Hội đồng nhân dân của công dân là bao nhiêu?

- A. Đủ 18 tuổi trở lên có quyền bầu cử và ứng cử.
- B. Đủ 18 tuổi trở lên có quyền bầu cử, đủ 21 tuổi trở lên có quyền ứng cử.
- C. Từ 21 tuổi trở lên có quyền bầu cử và ứng cử.
- D. Từ 18 đến 21 tuổi có quyền bầu cử và ứng cử.

Câu 7. Khi thấy kẻ gian đột nhập vào nhà hàng xóm, T đã báo ngay cho cơ quan công an. T đã thực hiện quyền nào của công dân?

- A. Quyền nhân thân.
- B. Quyền tố cáo.
- C. Quyền tự do ngôn luận.

D. Quyền khiếu nại.

Câu 8. Việc làm nào dưới đây là biểu hiện cho việc pháp luật khuyến khích các cơ sở kinh doanh giải quyết vấn đề việc làm cho nhân dân?

- A. Nhà nước ban hành các quy định pháp luật ưu đãi về thuế.
- B. Các thành phần kinh tế mở rộng quy mô và địa bàn ngành nghề.
- C. Nhà kinh doanh sử dụng nguồn tài chính để trợ giúp người lao động.
- D. Các cơ sở kinh doanh mở mang ngành nghề, mở rộng sản xuất.

Câu 9. Nếu người khiếu nại không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại lần hai, thì trong thời hạn do luật định người đó có quyền

- A. không kiện nữa.
- B. khởi kiện lên cấp cao hơn.
- C. khởi kiện ra Trung ương.
- D. khởi kiện ra Tòa án Nhân dân.

Câu 10. Chị A thường xuyên yêu cầu được trang bị bảo hộ lao động theo quy định nên ông T giám đốc doanh nghiệp nơi chị làm việc cắt giảm phụ cấp chức vụ trưởng phòng của chị. Chị A cần vận dụng quyền nào dưới đây để bảo vệ lợi ích hợp pháp của mình?

- A. Tranh tụng.
- B. Khiếu nại.
- C. Khởi tố.
- D. Tố cáo.

Câu 11. Điền vào chỗ trống với cụm từ thích hợp: Quyền sáng tạo của công dân bao gồm quyền tác giả, và hoạt động khoa học công nghệ.

- A. quyền con người.
- B. quyền sở hữu trí tuệ.
- C. quyền sáng tác.
- D. quyền sở hữu công nghiệp.

Câu 12. Theo quy định của pháp luật, nội dung quyền được phát triển không thể hiện ở việc công dân được

- A. chăm sóc sức khỏe ban đầu.
- B. chuyển nhượng quyền tác giả.
- C. bồi dưỡng để phát triển tài năng.
- D. tham gia hoạt động văn hóa.

Câu 13. Nghĩa vụ nào dưới đây quan trọng nhất, cần phải được nhà sản xuất, kinh doanh thực hiện nghiêm chỉnh?

- A. Nộp thuế đầy đủ theo quy định của pháp luật.
- B. Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.
- C. Kinh doanh đúng ngành, nghề ghi trong giấy phép kinh doanh.
- D. Tuân thủ các quy định về trật tự, an toàn xã hội.

Câu 14. Ở phạm vi cơ sở, dân chủ trực tiếp của công dân được thực hiện theo cơ chế nào?

- A. “Phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và gián tiếp”.
- B. “Dân biết, dân cần, dân làm, dân kiểm tra”.
- C. “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”.
- D. “Phổ thông, bình đẳng, dân chủ, trực tiếp”.

Câu 15. Mục đích của tố cáo là

- A. khôi phục danh dự.

B. khôi phục quyền và lợi ích của công dân.

C. bảo vệ quyền tự do cơ bản.

D. phát hiện, ngăn chặn việc làm trái pháp luật.

Câu 16. Cơ quan đại biểu của dân là cơ quan nào?

- A. Hội đồng Nhân dân các cấp và Ủy ban Nhân dân các cấp.
- B. Quốc hội và hội đồng Nhân dân các cấp.
- C. Quốc hội và Ủy ban Nhân dân các cấp.
- D. Ủy ban Nhân dân các cấp.

Câu 17. Trong quá trình bầu cử, việc cử tri không thể tự mình viết được phiếu bầu thì nhờ người khác viết hộ nhưng phải tự mình bỏ phiếu đã thể hiện nguyên tắc gì trong bầu cử?

- A. Bỏ phiếu kín.
- B. Trực tiếp.
- C. Phổ thông.

D. Bình đẳng.

Câu 18. Nội dung nào dưới đây là một trong những nghĩa vụ của nhà sản xuất, kinh doanh?

- A. Đảm bảo đầy đủ điều kiện vật chất cho người lao động.
- B. Giải quyết việc làm cho lao động tại địa phương.
- C. Xóa đói giảm nghèo tại địa phương.
- D. Tuân thủ các quy định về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, v.v...

Câu 19. Quyền tự do kinh doanh có nghĩa là, mọi công dân khi có đủ điều kiện do pháp luật quy định đều có quyền tiến hành hoạt động kinh doanh sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền

- A. phản hồi về đăng ký kinh doanh.
- B. chấp nhận đăng ký kinh doanh.
- C. trả lại đăng ký kinh doanh.
- D. tiếp nhận đăng ký kinh doanh.

Câu 20. Quyền tự do kinh doanh được hiểu là mọi người được tự do kinh doanh

- A. bất kỳ ngành nghề nào.
- B. khi có đủ các điều kiện vật chất.
- C. bất kỳ mặt hàng nào.
- D. khi có đủ điều kiện và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp nhận đăng ký kinh doanh.

Câu 21. Nội dung nào dưới đây là một trong những nghĩa vụ của nhà sản xuất kinh doanh?

- A. Kinh doanh đúng ngành, nghề ghi trong giấy phép kinh doanh.

- B. Giải quyết việc làm cho người lao động tại địa phương.
- C. Giúp đỡ, ủng hộ lao động nghèo, khó tại địa phương.
- D. Đảm bảo đầy đủ điều kiện vật chất, tinh thần cho người lao động.

Câu 22. Công dân được tự do nghiên cứu khoa học để đưa ra các phát minh, sáng chế là thực hiện quyền

- A. đàm phán.
- B. sáng tạo.
- C. thẩm định.
- D. đối thoại.

Câu 23. Học bằng nhiều hình thức khác nhau, ở các loại trường khác nhau là quyền nào sau đây?

- A. Quyền được đối xử bình đẳng về cơ hội học tập.
- B. Quyền học thường xuyên, học suốt đời.
- C. Quyền học không hạn chế.
- D. Quyền học bất cứ ngành nghề nào.

Câu 24. Quyền bầu cử của công dân được thực hiện theo nguyên tắc nào?

- A. Phổ thông, gián tiếp, bình đẳng.
- B. Trực tiếp, bỏ phiếu kín.
- C. Phổ thông, bình đẳng, trực tiếp, bỏ phiếu kín.

D. Trực tiếp, bình đẳng, phổ thông.

Câu 25. Trường Trung học phổ thông X trang bị hệ thống máy tính có kết nối mạng internet trong phòng đọc phục vụ nhu cầu học tập của học sinh. Trường X đã tạo điều kiện để học sinh thực hiện nội dung nào dưới đây của quyền được phát triển?

- A. Đối thoại trực tuyến.
- B. Được cung cấp thông tin.
- C. Quản trị truyền thông.
- D. Tích cực đàm phán.

Câu 26. Quyền được khuyến khích, bồi dưỡng để phát triển tài năng của công dân thuộc nhóm quyền nào dưới đây?

- A. Quyền được phát triển.
- B. Quyền được tham gia.
- C. Quyền được sáng tạo.
- D. Quyền tác giả.

Câu 27. Nội dung nào dưới đây là một trong những nghĩa vụ của nhà sản xuất, kinh doanh?

- A. Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.
- B. Xóa đói giảm nghèo tại địa phương.
- C. Giải quyết việc làm cho lao động tại địa phương.
- D. Đảm bảo đầy đủ điều kiện vật chất cho người lao động.

Câu 28. Trong quá trình bầu cử, việc mỗi lá phiếu đều có giá trị như nhau thể hiện nguyên tắc nào trong bầu cử?

- A. Phổ thông.
- B. Bỏ phiếu kín.
- C. Bình đẳng.
- D. Trực tiếp.

Câu 29. Công dân đóng góp ý kiến vào dự thảo sửa đổi các bộ luật là thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội ở phạm vi nào dưới đây?

- A. Cơ sở.
- B. Cả nước.
- C. Vùng miền.
- D. Địa phương.

Câu 30. Tại một điểm bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, anh A đã viết rồi tự tay bỏ lá phiếu của mình và của cụ Q là người không biết chữ vào hòm phiếu. Anh A và cụ Q cùng vi phạm nguyên tắc bầu cử nào dưới đây?

- A. Bình đẳng.
- B. Phổ thông.
- C. Bỏ phiếu kín.

D. Trực tiếp.

Câu 31. Nội dung nào dưới đây **không thể hiện** quyền học tập của công dân?

- A. Công dân có quyền học suốt đời.
- B. Công dân có quyền học bất cứ ngành nghề nào.
- C. Công dân có quyền học không hạn chế.
- D. Công dân có quyền được bồi dưỡng phát triển tài năng.

Câu 32. Các quy định pháp luật về giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo là nội dung của pháp luật về lĩnh vực

- A. kinh tế.
- B. xã hội.
- C. chính trị.
- D. văn hóa.

Câu 33. Đây là nhận định đúng về quyền khiếu nại của công dân?

- A. Cơ quan, tổ chức có quyền khiếu nại với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về những hành vi vi phạm pháp luật gây thiệt hại hoặc đe dọa gây thiệt hại đến quyền, lợi ích của cơ quan, tổ chức và công dân.
- B. Cơ quan, tổ chức có quyền khiếu nại với cơ quan nhà nước về những hành vi vi phạm pháp luật của cơ quan, tổ chức và công dân, đe dọa, gây thiệt hại đến lợi ích hợp pháp của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.
- C. Là quyền của công dân, cơ quan, tổ chức được đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xem xét lại quyết định hành chính, hành vi hành chính khi có căn cứ cho

rằng quyết định hoặc hành vi hành chính đó là trái pháp luật, xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của mình.

D. Công dân có quyền khiếu nại với cơ quan nhà nước về những quyết định trái pháp luật của cơ quan, tổ chức xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của công dân.

Câu 34. Việc mở trường trung học phổ thông chuyên ở nước ta hiện nay nhằm mục đích gì?

- A.** Bồi dưỡng nhân tài cho đất nước.
- B.** Bảo đảm công bằng trong giáo dục.
- C.** Đào tạo chuyên gia kỹ thuật cho đất nước.
- D.** Bảo đảm tính nhân văn trong giáo dục.

Câu 35. Quyền nào dưới đây **không thuộc** các quyền dân chủ của công dân?

- A.** Quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội.
- B.** Quyền bầu cử và ứng cử.
- C.** Quyền khiếu nại, tố cáo.
- D.** Quyền tự do ngôn luận.

Câu 36. Việc nhờ người thân trong gia đình đi bỏ phiếu hộ trong cuộc bỏ phiếu bầu đại biểu quốc hội là vi phạm nguyên tắc gì theo luật bầu cử?

- A.** Bình đẳng.
- B.** Bỏ phiếu kín.
- C.** Trực tiếp.
- D.** Phổ thông.

Câu 37. Điền vào chỗ trống sau: "...là quyền của công dân được báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền biết về hành vi vi phạm pháp luật của bất cứ cơ quan, tổ chức, cá nhân nào"

- A.** Quyền góp ý.
- B.** Quyền tố cáo.
- C.** Quyền bầu cử.
- D.** Quyền khiếu nại.

Câu 38. Mục đích của khiếu nại là gì?

- A.** Khôi phục quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, tổ chức.
- B.** Bảo vệ quyền tự do cơ bản.
- C.** Phát hiện, ngăn ngừa việc làm trái pháp luật.
- D.** Khôi phục nhân phẩm và danh dự của công dân.

Câu 39. Quyền học tập của công dân được quy định quy định cụ thể trong văn bản pháp luật nào dưới đây?

- A.** Luật Giáo dục.
- B.** Luật bảo vệ và chăm sóc giáo dục trẻ em.
- C.** Luật khoa học và công nghệ.
- D.** Luật Sở hữu trí tuệ.

Câu 40. Vấn đề nào sau đây **không đúng** trong nội dung của pháp luật về sự phát triển các lĩnh vực xã hội?

- A.** bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.
- B.** phòng chống tệ nạn xã hội.
- C.** dân số và xóa mù chữ.
- D.** xóa đói giảm nghèo và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

(Học sinh không được sử dụng tài liệu)

HẾT